

HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN HƯỚNG HỌC TRONG DẠY HỌC Ở CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CAO ĐẲNG

Lê Thị Thu - Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội

Ngày nhận bài: 15/12/2017; ngày sửa chữa: 23/01/2018; ngày duyệt đăng: 24/01/2018.

Abstract: The academic advising is one of the most active learner-centered teaching activities. With the advice and guidance of teacher, students can easily perceive new knowledge and the important information from the lessons. In this article, author discusses on academic advising activities in teaching under credit system at colleges.

Keywords: Credit system, teaching activity, academic advising.

1. Mở đầu

Phương pháp đào tạo theo hệ thống tín chỉ là một phương pháp đào tạo tiên tiến trên thế giới, đặt “người học làm trung tâm”, phương thức đề cao vai trò chủ động của người học, tăng thời gian tự học, tự nghiên cứu của sinh viên (SV) giúp người học phát huy được tính tích cực chủ động sáng tạo. Đối với chương trình đào tạo theo niên chế một khóa học cao đẳng 3 năm khoảng 160 đơn vị học trình, tương đương 2400 tiết (một đơn vị học trình 15 tiết); trong khi đó, đào tạo theo tín chỉ cần 90 tín chỉ, tương đương 1350 tiết. Như vậy, hầu hết các môn học đều giảm đến 50% thời lượng. Thời lượng này dành cho SV ở nhà tự học và tự nghiên cứu, dẫn đến thời gian tiếp xúc trực tiếp trên lớp giữa giảng viên và SV ít, mà lượng kiến thức đòi hỏi SV lĩnh hội được nhiều. Chính vì vậy, đào tạo theo học chế tín chỉ (HCTC) dạy cách học, cách lĩnh hội tri thức cho SV là rất quan trọng.

Muốn SV phát huy được năng lực của mình, đòi hỏi người thầy cần có phương pháp dạy học (PPDH) phù hợp theo hướng giúp người học nâng cao tính sáng tạo chủ động và khả năng tự học, giảm sự căng thẳng, kích thích hứng thú cho SV khi lĩnh hội kiến thức. Để giải quyết vấn đề này, tư vấn hướng học (TVHH) trong quá trình dạy học sẽ góp phần giảm nhẹ những khó khăn của SV khi lĩnh hội tri thức và khoa học công nghệ mới.

Bài viết đề cập hoạt động TVHH trong dạy học theo HCTC ở các cơ sở giáo dục cao đẳng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm “tư vấn hướng học”

Hiện nay, có nhiều tác giả đã nghiên cứu về tư vấn học tập ở các bậc học khác nhau. Các công trình này đã đưa ra những khái niệm khác nhau, nội hàm của khái niệm cũng được các tác giả phân tích với chiều sâu, rộng khác nhau. Nhưng nhìn chung, tất cả đều có sự thống nhất về quan điểm: *Tư vấn học tập* là quá trình cung cấp và tiếp nhận thông tin qua sự tương tác giữa thầy và trò. Sự tương tác này đòi hỏi năng lực tri thức, thái độ, hành vi và cả hành động thực hiện trong quá trình đào tạo.

Khái niệm “tư vấn học tập” và “TVHH” có sự tương đồng, bởi tư vấn đều diễn ra trong quá trình học tập và cách học. Chúng có mối quan hệ đan xen lẫn nhau, cả hướng học và học tập đều diễn ra ở quá trình cung cấp thông tin và lĩnh hội thông tin. Tuy nhiên, TVHH cho SV cao đẳng đòi hỏi nội hàm của khái niệm rộng hơn bởi đối tượng này cần đòi hỏi, kỹ năng, kỹ xảo chuyên biệt cho từng ngành, nghề đáp ứng được sự phát triển công nghệ và môi trường làm việc khi tốt nghiệp ra trường.

TVHH sẽ giúp SV giảm bớt sự nhầm lẫn, lúng túng trong quá trình học, trong cuộc sống và làm việc trong môi trường mới, đồng thời giúp SV làm rõ mục tiêu của họ và giúp họ tiếp nhận kiến thức một cách tốt nhất. Quá trình trao đổi thông tin này sẽ giúp SV được hiện thực hóa tối đa tiềm năng học tập của mình. TVHH là lấy SV làm trung tâm sẽ được thể hiện qua kết quả thu lại bằng việc phản ánh khả năng của mỗi SV, họ hiểu được bản thân mình về quá trình học tập, nội dung, kiến thức một cách rõ ràng hơn. TVHH hỗ trợ, giúp SV làm rõ mục đích học tập, hiểu biết hơn kỹ năng, kỹ xảo nghề mình đã chọn, đồng thời hỗ trợ SV trong sự phát triển kế hoạch giáo dục để hiện thực hóa các mục tiêu của mình. Cũng thông qua giao tiếp và trao đổi thông tin giữa người thầy và SV trong suốt cả quá trình học tập, với sự cố gắng, có trách nhiệm của cả SV và người thầy, thì TVHH là một quá trình ra quyết định của mỗi SV mà theo đó SV nhận ra tiềm năng giáo dục tối đa của mình khi được TVHH. Trong quá trình SV tham gia vào các hoạt động học, người thầy đánh giá được năng lực, khuynh hướng phát triển nghề của SV thông qua việc quan sát, đánh giá thái độ lao động, kiến thức thu nhận được khi làm việc, chất lượng sản phẩm do quá trình học tập các em mang lại, để từ đó trao đổi, giúp các em điều chỉnh hướng nhận thức, kiến thức, kỹ năng của nghề đã chọn một cách có ý thức và khoa học.

Từ những phân tích ở trên, có thể hiểu: *TVHH là hoạt động trong quá trình dạy học nhằm trợ giúp, tư vấn cho người học những hiểu biết cần thiết về phương pháp nhận thức khoa học, tri thức khoa học, kỹ thuật - công nghệ và*

những năng lực thực hiện cần có để đáp ứng những đòi hỏi do quá trình học tập đặt ra phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lí, trình độ nhận thức của người học và môi trường diễn ra trong quá trình học tập.

2.2. Đặc điểm và bản chất hoạt động tư vấn hướng học

2.2.1. Đặc điểm: - Chủ thể tư vấn là những người thầy có kiến thức chuyên môn mà họ tiến hành tư vấn, có kĩ năng và phẩm chất đạo đức cần thiết cho hoạt động tư vấn; - Đối tượng tư vấn là những SV đang gặp khó khăn trong giải quyết những vấn đề đặt ra trong quá trình học tập và cần có sự trợ giúp; - Trợ giúp về mặt tâm lí, nhận thức cho người học, giúp SV có được sự định hướng đúng trong các hoạt động học tập; - TVHH là mối quan hệ tự nguyện, bình đẳng và tin cậy giữa chủ thể tư vấn (người thầy) và đối tượng tư vấn (SV).

2.2.2. Bản chất

Hoạt động tư vấn trong lĩnh vực dạy học gắn liền với việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và giáo dưỡng. Trong đào tạo, để người học đạt được kết quả cao, PPDH là một trong những yếu tố cơ bản quyết định. Tuy nhiên, người thầy dùng phương pháp sư phạm nào trong những tình huống cụ thể để phù hợp với tính chất nội dung bài giảng của mình là vấn đề không dễ với học trò khi tiếp thu bài giảng. TVHH có thể được xét tới như một hoạt động không thể thiếu được trong quá trình định hướng dạy cách học cho SV, góp phần nâng cao hiệu quả việc tiếp thu, lĩnh hội tri thức, nghiên cứu khoa học, hình thành nhân cách của SV, giúp cho họ nhanh chóng thích ứng được sự thay đổi của môi trường làm việc mới.

TVHH có thể được hiểu như một hoạt động cung cấp thông tin, bởi nó khả năng đáp ứng bổ sung, sửa đổi sự thiếu hụt thông tin của SV. Trong thực tiễn, sự thay đổi về khoa học và công nghệ ngày càng lớn mạnh những gì SV đã biết hôm nay thì ngày mai công nghệ đó đã trở thành lạc hậu. Do vậy, việc định hướng, hướng dẫn cách học, cách nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu khoa học trong từng tiết giảng lí thuyết, thực hành, thí nghiệm trong trường và cơ sở thực tập ngoài nhà trường vô cùng bổ ích giúp cho SV có điều kiện tham khảo, xem xét, thu nhận, sàng lọc những thông tin được người thầy cung cấp. Chính nhờ sự trợ giúp này của giảng viên, SV sẽ nhanh chóng nhập cuộc với việc tiếp thu nâng cao kiến thức, kĩ năng, hiểu biết sâu và biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, làm sáng tỏ những vấn đề mà mình mong muốn.

Hoạt động TVHH trong dạy học thường là tư vấn trực tiếp giữa người thầy và SV vì thông qua tương tác, người thầy sẽ hiểu rõ SV đang còn thiếu và cần bổ sung những gì, điều đó tạo cơ sở để người thầy đưa ra những lời khuyên và hướng dẫn SV cách tiếp cận hợp lí và khách quan có tính xác thực cao.

Đối với mỗi SV, việc tiếp cận với kĩ năng nghề mình đã chọn là rất khó, bởi họ có không có điều kiện tiếp cận với thực tiễn cũng như sự phát triển khoa học, công nghệ hiện tại. Cách tư vấn này rất có lợi, sẽ hướng tới sự hỗ trợ, định hướng, tăng cường nhận thức về kĩ năng nghề qua thực tế quan sát, tiếp cận với các chuyên gia có kinh nghiệm tại các nhà máy, cơ sở sản xuất thông qua học tập trải nghiệm. Từ đó, sẽ tạo cho SV khả năng đánh giá thực trạng hiểu biết của mình một cách khách quan, tự hiểu mình nhiều hơn, có thể so sánh đối chiếu làm cho quá trình nhận tri thức, hiểu biết về nghề đạt tới mong muốn. Những thông tin do TVHH đem lại sự hoàn thiện về kiến thức, kĩ năng, hoàn toàn mang tính giáo dục rất lớn cho mỗi SV.

Trên cơ sở đó, có thể thấy, bản chất của TVHH là một bộ phận tư vấn học đường, TVHH đi sâu trợ giúp cách học, định hướng, chỉ dẫn phương pháp nhận thức kiến thức cho người học; đặc biệt, đưa người học tiếp cận kĩ năng nghề mà mình đã chọn một cách thuận lợi dễ dàng phù hợp với sự phát triển khoa học công nghệ hiện tại.

2.3. Mục đích của hoạt động tư vấn hướng học

TVHH đặc biệt quan trọng nhằm giúp SV cách học để tự lĩnh hội, tự nhận thức kiến thức, hình thành các kĩ năng cần thiết, bồi dưỡng và phát triển trí tuệ cho SV, phát huy được năng lực, phẩm chất của cá nhân SV tạo cho họ có những yếu tố nội lực bản thân tốt nhất ở mọi hoàn cảnh khác nhau, giúp SV đạt tới sự thành công trong học tập và học tập suốt đời.

TVHH được diễn ra dưới sự tương tác, trao đổi thông tin qua lại giữa người thầy và SV, trong đó người thầy là người tư vấn giúp SV đạt được mục tiêu học tập và phát triển năng lực thực hiện một cách dễ dàng; SV sẽ tự đưa ra quyết định đúng, phù hợp với lợi ích, mục tiêu, khả năng và yêu cầu của nghề học.

Hiện nay, khả năng tự học, tự rèn luyện của SV còn nhiều hạn chế, vì thế cần trang bị cho SV kĩ năng tự học, tự nghiên cứu là một nội dung quan trọng trong dạy học. Người thầy là người tư vấn, hướng dẫn tổ chức, điều khiển và giám sát việc tự học của SV thông qua các bài tập được giao, qua đó sẽ giúp SV một số việc như xây dựng nội dung tự học, phương pháp lĩnh hội tri thức, hướng dẫn phương pháp tự kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện để thúc đẩy năng lực tự học đạt hiệu quả cao.

Hoạt động TVHH sẽ phát huy tính tích cực quá trình nhận thức của SV; người thầy sẽ tổ chức, hướng dẫn điều khiển quá trình học của SV, làm cho việc học tập của SV trở thành chủ động, độc lập có ý thức. Bằng sự khéo léo trong tư vấn và hướng dẫn, người thầy sẽ khai thác được tiềm năng, trí tuệ, kiến thức và năng lực của SV, giúp họ tìm ra những phương pháp học tập, nghiên cứu có tính sáng tạo, tự lực, tự hình thành các

kĩ năng cho bản thân, giúp SV xác định động cơ, nhiệm vụ học tập một cách đúng đắn, đặc biệt là cách học. TVHH tạo điều kiện thuận lợi tối đa để người học chủ động tìm kiếm và lĩnh hội tri thức, kĩ năng đem lại kết quả học tập cao nhất. TVHH được thực hiện cả giờ giảng trên lớp, ngoài lớp (cả trong quá trình thực tập trong trường và ngoài cơ sở sản xuất).

Đối với SV, khi học vào chuyên ngành, thông thường kĩ năng thực hành còn yếu, khả năng vận dụng, tổng hợp kiến thức, kĩ năng làm việc theo nhóm và tổ chức công việc còn hạn chế, họ chưa thật sự hiểu rõ mình cần phải có những kĩ năng gì để đáp ứng được yêu cầu nghề mình đã chọn. Vì vậy, có thể thấy rằng, việc TVHH cho SV là một quá trình kéo dài liên tục trong những năm học tập tại trường và ngay cả khi các em đi thực tập ngoài nhà máy. TVHH ngoài việc hướng dẫn SV cách học còn hướng dẫn SV tiếp cận kĩ năng thực hành cần có của nghề và có thể kết nối với các chuyên gia, cố vấn nghề nghiệp để có được những thông tin chính xác về tri thức công nghệ hiện đại, những cơ hội và thách thức của nghề trong xã hội và tương lai, tăng hứng thú, lòng say mê học tập, chia sẻ, động viên, khuyến khích các em học tập, rèn luyện đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Ngoài ra, hoạt động TVHH giúp SV biết cách tìm kiếm, khai thác tra cứu thông tin, tài liệu một cách dễ dàng và nhanh nhất, sự kết hợp đồng thời sẽ phát huy năng lực của bản thân SV (tri giác, chú ý, tư duy, tưởng tượng...) tạo điều kiện cho quá trình tự lĩnh hội, tự nhận thức của SV đạt kết quả cao, tạo con đường mở cho sự phát triển học tập suốt đời của mỗi SV.

2.4. Nội dung của hoạt động tư vấn hướng học

2.4.1. Hướng dẫn phương pháp học lí thuyết, thực hành:

- *Tư vấn hướng dẫn SV cách nghe giảng:* Nghe giảng đạt được hiệu quả là quá trình tiếp thu lượng kiến thức cơ bản. Quá trình này đòi hỏi sự hướng dẫn, định hướng cách nghe của người thầy, người học cần được bồi dưỡng, rèn luyện cách tiếp nhận tri thức trong suốt quá trình học tập, SV cần phải tập trung cao độ, chất lọc thông tin, tư duy và logic vấn đề, quá trình lĩnh hội thông tin này là lượng tri thức cơ bản nhất của quá trình học tập trên lớp. Khi nghe giảng, SV cần: + Tập trung nhìn và quan sát người thầy khi giảng bài, SV sẽ nắm bắt được các diễn biến về tình cảm, tâm lí, cảm xúc của người thầy. Đây cũng là cách lôi kéo sự tập trung chú ý nghe giảng của SV; + Tập trung theo dõi bài giảng, chưa nên nghĩ đến sự sáng tạo, so sánh ngay trong bài giảng bởi nó sẽ phá vỡ sự tư duy logic của quá trình nghe. Có những phản xạ kịp thời những thông tin của người thầy đưa ra cho riêng cá nhân mình; + Nhận dạng, lựa chọn, đánh giá thông tin để tìm ra những vấn đề cốt lõi, bản chất sự vật, hiện tượng nội dung trong bài học; + Tập trung vào những nội dung chính của bài học, những điểm quan trọng mà người thầy thường nhấn mạnh qua ngữ điệu, cử chỉ và nhắc lại nhiều lần; + Tự đặt cho

mình câu hỏi để so sánh kiến thức đang học với kiến thức mình đã có; + Đánh dấu các bằng tóm tắt, sơ đồ minh họa, thiết bị dạy học trực quan mà người thầy đang dùng. Đây là lúc người thầy so sánh, phân tích, làm mẫu, hệ thống hóa bài học... để đi đến kết luận của bài; + Quan sát tỉ mỉ những thao tác làm mẫu theo đúng trình tự các bước thực hiện của người thầy; + Gặp chỗ không hiểu, có thể để lại hoặc hỏi lại người thầy ngay (nếu thuận lợi), nếu không sẽ tìm hiểu lại vấn đề sau để quá trình nghe giảng không bị gián đoạn; + Phát biểu, tạo cho mình thói quen phải đặt được câu hỏi cho những thắc mắc của nội dung bài với người thầy hoặc bạn bè sau mỗi tiết giảng.

- *Tư vấn hướng dẫn cách ghi chép:* Muốn lĩnh hội kiến thức một cách hiệu quả nhất, đối với SV, nghe và ghi chép trong học tập cần phải được tiến hành một cách đồng thời, phải biết kết hợp chặt chẽ giữa nghe giảng và ghi chép bài, bởi quá trình này sẽ giúp SV có thể tổng hợp kiến thức ngay trên lớp. Cụ thể: + Ghi chép phải đảm bảo tính đúng, tính hệ thống kiến thức với nội dung kiến thức truyền tải của người thầy; + Ghi tóm tắt những ý chính cơ bản của bài học, bỏ qua các tiểu tiết trung gian, theo ý hiểu riêng của mỗi cá nhân nhưng phải tuân theo đúng tiến trình và logic của bài học; + Ghi những gì mà chúng ta chưa được biết, những vấn đề được người thầy nhấn mạnh, nhắc lại nhiều lần, những điều quan trọng mà khi SV đọc sách nhưng không hiểu được; + Sử dụng cách viết tắt, viết gạch chân những công thức, biểu thức, ý chính và cốt lõi của nội dung bài nhằm mục đích để nhấn mạnh và dễ nhớ, khi cần SV có thể tìm đọc lại một cách dễ dàng; + Tạo cho mình thói quen luyện tập khả năng quan sát kết hợp thính giác, thị giác để có ấn tượng về hình ảnh, âm thanh khi thầy giảng rồi ghi chép lại, quá trình này làm cho SV dễ nhớ, kiến thức dễ ăn sâu vào bộ não, khi đó một cách tự nhiên SV sẽ hoàn toàn tự mình nhập tâm vào bài giảng một cách dễ dàng.

2.4.2. Hướng dẫn phương pháp học độc lập, học theo nhóm

Trong quá trình học tập, SV rất cần có các kĩ năng học độc lập hoặc nhóm, để học tập đạt được kết quả cao, người thầy cần tư vấn hướng dẫn SV cách học theo hình thức làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm.

TVHH sẽ giúp SV cách thức học theo nhóm có tác động tích cực về khả năng tư duy, tạo dựng niềm tin vào học tập, phát triển năng lực hành động, tìm và giải đáp được những lỗ hổng kiến thức, vận dụng dễ dàng để giải quyết các bài toán thực tế ở các tình huống khác nhau. Như vậy, học theo nhóm đòi hỏi SV phải có những kĩ năng thảo luận. Kĩ năng này được sự tư vấn hướng dẫn của người thầy sẽ giúp SV nhớ kiến thức lâu hơn, tiếp cận được những điều mới lạ và dễ hiểu bài hơn thông qua các SV khác cùng nhóm, tự mình chất lọc những điều cốt lõi của vấn đề. Đồng thời, SV sẽ tự mình biết được những lỗ hổng kiến thức của mình từ việc thảo luận trong nhóm và hướng giải quyết vấn đề của người thầy, để từ đó SV có thể hoàn thiện hơn về kiến thức và năng lực sáng tạo, tư duy, khả năng tương tác của mình.

Trong quá trình học tập, bên cạnh được tư vấn hướng dẫn cách tiếp nhận tri thức thông qua lời nói và thao tác của người thầy, SV cần được tư vấn hướng dẫn cách học tập và làm việc độc lập bởi không phải bài học nào cũng cần và cho phép SV được học tập và làm việc theo nhóm mà từng SV sẽ phải tự đưa ra ý tưởng và cách xử lý vấn đề đó theo cách hiểu của riêng mình. Điều này đòi hỏi SV phải biết cách làm việc độc lập hiệu quả, thực sự làm chủ công việc của mình bằng, phát huy khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

2.4.3. Hướng dẫn cách tự kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập

Mỗi SV cần thiết phải biết tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của mình. Điều này mang ý nghĩa tích cực trong hoạt động học, quá trình thu thập và xử lý thông tin, sự hình thành các kĩ năng, kĩ xảo, thái độ khi lĩnh hội tri thức so với mục tiêu và yêu cầu đã đặt ra trước đó. Việc tự kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Có thể sử dụng sự đánh giá của tập thể thông qua các phiếu kiểm tra hoặc thảo luận nhóm hoặc sử dụng các tiêu chí đánh giá ở mục tiêu bài học được người thầy đưa ra ngay từ đầu buổi học, môn học.

Trên cơ sở người thầy đưa ra mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình môn học đó, SV có thể tự mình kiểm tra đánh giá lí thuyết hoặc thực hành mang tính hệ thống để so sánh kết quả học tập mình đạt được cả kiến thức, kĩ năng, thái độ, phẩm chất trách nhiệm nghề nghiệp đến đâu. Thông qua đó sẽ giúp cho SV cách học đạt hiệu quả cao nhờ sự vận động cao của hoạt động trí óc như: 1) Ghi nhớ lâu; 2) Tái hiện lại kiến thức đã học một cách chính xác có hệ thống; 3) Hoàn thiện những kĩ năng, kĩ xảo đã được tiếp thu trên lớp; 4) Phát triển được năng lực tư duy sáng tạo; 5) Linh hoạt trong cách vận dụng vào thực tế để giải quyết các vấn đề nảy sinh.

Để giúp cho SV biết tự đánh giá quá trình và kết quả học tập của mình, người thầy tư vấn hướng dẫn SV cách tự đánh giá về nhận thức, kĩ năng, thái độ của bản thân với các tiêu chí: Nhận biết, hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá kết quả học tập.

2.4.4. Hướng dẫn cách tìm, khai thác tài liệu

Sách giáo khoa chỉ bao hàm những nội dung kiến thức, kĩ năng cơ bản cốt lõi của môn học. Tuy nhiên, SV cần có sự bổ trợ để mở rộng kiến thức kĩ năng, cập nhật những thông tin khoa học công nghệ mới, cần thiết thông qua việc khai thác các tài liệu có liên quan đến chuyên môn của mình. Việc đọc và tìm tài liệu đối với mỗi SV không dễ dàng, đòi hỏi cần có sự hướng dẫn người thầy giúp đỡ cách sử dụng sách giáo khoa kết hợp với sử dụng nguồn tài liệu phụ trợ học tập khác theo các bước: 1) Xác định mục đích tìm kiếm tài liệu; 2) Định hướng, xác định phạm vi tìm kiếm nguồn tài liệu; 3) Xác định trình tự nội

dung theo ý tưởng của mình các vấn đề cần tìm kiếm từ nguồn tài liệu; 4) Đánh dấu đoạn nội dung có giá trị nội dung mình cần tìm; 5) Đọc lại nhiều lần để phân tích và hiểu kĩ đoạn nội dung tìm được; 6) Vận dụng phân kiến thức đó vào bài tập thực tế.

2.4.5. Hướng dẫn cách học qua quan sát thực tế, qua trải nghiệm

Học tập trải nghiệm là hoạt động học thông qua làm, thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế về lĩnh vực học tập. SV ngoài việc lĩnh hội tri thức trên lớp, qua tài liệu..., SV còn được lĩnh hội tri thức qua các giờ học tập ngoại khóa tại các cơ sở sản xuất, nhà máy. Tại đây, SV được lĩnh hội tri thức qua hoạt động học tập trải nghiệm dưới sự tư vấn hướng dẫn của người thầy cách quan sát các tình huống thực tế và cách giải quyết các vấn đề bằng việc thu thập, tổng hợp cách xử lí số liệu, phân tích đánh giá quá trình thực hiện, từ đó hình thành tri thức mới và phát triển kĩ năng và làm sáng tỏ những vấn đề còn mơ hồ, bổ sung sự thiếu hụt tri thức, nâng cao thái độ nghề nghiệp cho SV.

3. Kết luận

Hoạt động TVHH không chỉ giới hạn trong các tiết giảng trong nhà trường mà còn được tiến hành ở ngoài nhà trường khi SV đi thực tập ngoài cơ sở sản xuất, tạo được tiềm năng giúp SV cách học tập trong suốt quá trình làm việc sau khi ra trường. Tư vấn, định hướng và hướng dẫn cách học là một trong những nhân tố tạo nên cấu trúc của hoạt động dạy học. TVHH sẽ giúp SV đánh giá được giá trị đích thực của quá trình nhận thức, lĩnh hội tri thức của SV như thế nào và sẽ cần phải bổ sung những gì với lượng kiến thức, kĩ năng SV còn chưa có. Kết quả cuối cùng của hoạt động TVHH sẽ làm giảm nhẹ sự khó khăn, lúng túng, tạo chuyển biến mạnh mẽ về cách tiếp nhận thông tin, phát triển năng lực nhận thức của SV, năng lực hoạt động thực tiễn của SV. Như vậy, khi nghiên cứu TVHH, chúng ta cần xét đến quy trình và các biện pháp của TVHH.

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Văn Chương (2016). *Quản lí đào tạo theo hệ thống tín chỉ trong các trường đại học địa phương ở Việt Nam*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Học viện Quản lí Giáo dục.
- [2] Quốc hội (2014). *Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13*.
- [3] Phùng Thị Hằng và cộng sự (2016). *Giáo trình Tâm lí học giáo dục*. NXB Đại học Thái Nguyên.
- [4] Nguyễn Văn Hộ (2002). *Lí luận dạy học*. NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Cảnh Toàn và cộng sự (2002). *Học và Dạy cách học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Nguyễn Đức Trí (2010). *Giáo dục nghề nghiệp - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.